TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SL** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HS-ST
Ngày 17 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quàng Thị Kim

Ông Trần Quốc Bình

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên toà: Ông Tòng Thanh Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Đinh Văn N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 9 năm 1992 tại thị xã N, tỉnh Y; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn Q, xã P, thị xã N, tỉnh Y; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Đinh Văn C (sinh năm 1965) và con bà Nông Thị K (sinh năm 1963); bị cáo có vợ là Lò Thị P (sinh năm 1989) (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 11/01/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Y quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng. Chấp hành xong ngày 17/4/2024. Bị cáo bắt từ ngày 19/12/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19/12/2024, tổ công tác Công an phường Q, thành phố SL phối hợp với Công an phường C, thành phố SL làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 06, phường C, thành phố SL đã phát hiện bắt quả tang Đinh Văn N, sinh năm 1992, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa cục bột màu trắng, N khai là Heroine, cất giữ để sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SL tiến hành bóc mở niêm phong, tách bì, cân tịnh và xác định khối lượng vật chứng khi thu giữ của Đinh Văn N. Kết quả: Cục bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,286 gam, lấy 0,1628 gam làm mẫu giám định ký hiệu là Đ. Còn lại 0,1232 gam làm mẫu lưu kho ký hiệu N.

Tại Kết luận giám định số: 49/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu ký hiệu Đ gửi giám định là ma túy; loại **Heroine,** có tên khoa học là **Diacetylmorphine,** khối lượng của mẫu gửi giám định là **0,1628** gam".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn N khai nhận: Đinh Văn N là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2020. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 19/12/2024, Đinh Văn N đón xe khách từ huyện YC, tỉnh Sơn La đi đến bến xe khách thành phố SL. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, N đến bến xe khách thành phố SL, N ngồi chờ ở bến xe để bắt xe đi đến tỉnh Lai Châu, khoảng 12 giờ 30 phút, N nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, N ra cổng bến xe, đi xe ôm của một người đàn ông *(N không biết tên, địa chỉ)* đến xã CM, huyện M, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Khi đi đến địa phận xã CM, huyện M, tỉnh Sơn La, N xuống xe đi bộ khoảng 300m thì gặp và mua được của một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, dáng người cao gầy *(N không biết tên tuổi, địa chỉ)* cục bột màu trắng là Heroine được gói trong gói nilon màu hồng với số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng).* Sau khi mua được ma túy, N cầm gói ma túy cất vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng, N đi đến đầu tổ 6, phường C, thành phố SL thì bị tổ công tác Công an phường Q phối hợp với Công an phường C, Công an thành phố SL phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Thực hiện điều tra xác minh đối với nam thanh niên bán trái phép chất ma túy cho Đinh Văn N nhưng không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 20/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Đinh Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là đúng người, đúng tội.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình

sự. Xử phạt Đinh Văn N từ 16 (mười sáu) đến 20 (hai mươi) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu hồng; mẫu lưu 0,1232 (không phẩy một hai ba hai) gam Heroine ký hiệu N.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì đối đáp với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 19/12/2024, Đinh Văn N đã có hành vi cất giữ trái phép 0,286 gam Heroine, hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Lời khai nhận tội của bị cáo; biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2024 tại tổ 6, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La đối với Đinh Văn N cùng vật chứng thu giữ là 01 túi nilon màu hồng, bên trong có cục bột màu trắng, N khai là ma túy Heroine, cất giữ để sử dụng; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 49/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Trần Đức H, sinh năm 1984, trú tại tổ 7, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo Đinh Văn N phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,286 gam, loại Heroine, đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật

Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do nghiện ma túy, bị cáo đã coi thường kỷ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước, vẫn cố tình phạm tội. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,286 gam Heroine của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về kiểm soát và quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo N phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa được xóa tiền sự) do có hành vi sử dụng chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục cho hành vi tương tự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bản thân bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2024 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai ngày 19/12/2024, bị cáo mua được của một nam thanh niên, không biết tên, địa chỉ tại địa phận xã CM, huyện M, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan chức năng đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không thu thập được tài liệu chứng cứ gì, do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự toàn bộ đối với số ma túy bị thu giữ.

[9] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,1232 (không phẩy một hai ba hai) gam Heroine ký hiệu là N hiện đang lưu kho vật chứng, là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu hồng là vật chứng không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu và tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 0,1232 (không phẩy một hai ba hai) gam Heroine ký hiệu là N hiện đang lưu kho vật chứng, là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu hồng (được niêm phong trong 01 phong bì công văn có dán giấy niêm phong số 086295 của Công an thành phố SL).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/03/2025 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/3/2025).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Thị Mai Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trần Quốc Bình	**Quàng Thị Kim**	**Lò Thị Mai Hương**